

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 255/2018/HS-ST
Ngày 20-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Anh Tài – Ủy ban mặt trận tổ quốc thị xã Thuận An
2. Bà Nguyễn Ngọc Hồng – Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 253/2018/TLST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2018/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NTH, sinh năm 1999 tại Bình Phước; thường trú: Ấp 5A, xã LT huyện LN, tỉnh BP; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NTT, sinh năm 1969 và bà ĐTH2, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 23 tháng 8 năm 2018; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. HLQT2, sinh năm 2000 tại tỉnh Bình Phước; thường trú: Ấp TĐ, xã LT, huyện LN, tỉnh BP; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông HVB, sinh năm 1974 và bà LTHL1, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 23 tháng 8 năm 2018; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp: Ông HVB, sinh năm 1974 và bà LTHL1, sinh năm 1975; cùng thường trú: Ấp TĐ, xã LT, huyện LN, tỉnh Bình Phước, là bố mẹ của bị cáo. (Bà L có mặt, ông B có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà NTL, luật sư Công ty luật TNHH MTV Dân Ý thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương, bào chữa cho HLQT2, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông HVB, sinh năm 1974; thường trú: Ấp TĐ, xã LT, huyện LN, tỉnh Bình Phước, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông LTB2, sinh năm 1984; thường trú: X0, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/8/2018 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương kết hợp cùng Công an phường Bình Hòa tuần tra theo quy định. Khi đến trước nhà số 1/8 khu phố ĐA3, phường BH, thị xã TA, tỉnh Bình Dương phát hiện LHQT2 điều khiển xe mô tô biển số 93F1-027.05 chở NTH có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe. Lúc này, H ném 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy tổng hợp) xuống đường thì bị phát hiện thu giữ cùng tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô biển số 93F1-027.05.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 09 giờ ngày 23/8/2018 T và H bàn bạc, thỏa thuận T2 góp 300.000 đồng, H góp 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Sau đó T2 điều khiển xe mô tô biển số 93F1-027.05 chở H đến khi vực ngã tư Hòa Lân, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An gặp 01 đối tượng không rõ lai lịch mua 01 túi ma túy với giá 500.000 đồng. Có được ma túy T chở H tìm nơi sử dụng ma túy, khi đến đoạn đường ĐT 743C khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị công an bắt giữ.

Kết luận giám định số 518/MT-PC54 ngày 24/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,3640 gam.

Đối với xe mô tô biển số 93F1-027.05 thu giữ của LHQT2, qua làm việc T2 trình bày mượn chiếc xe trên của ông HVB, cha của T2. Qua xác minh người đứng tên chủ sở hữu xe trên là ông HVB, ông Bồi cho T2 mượn xe đi công việc, không biết T2 sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An trả lại chiếc xe trên cho ông B.

Tại Cáo trạng số 271/CT-VKSĐT ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo NTH và HLQT2 về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm o Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo NTH mức hình phạt tù 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự, bị cáo HLQT2 mức hình phạt tù 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Ý kiến người bào chữa: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo HLQT2.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo NTH và HLQT2 đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 23/8/2018 HLQT2 điều khiển xe mô tô biển số 93F1-027.05 chở NTH đi trên đến trước nhà số 1/8 khu phố ĐA3, phường BH, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương kết hợp cùng Công an phường Bình Hòa tuần tra thấy biển hiện nghi vấn yêu cầu dừng xe kiểm tra phát hiện Hải ném 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine có trọng lượng 0,3640 gam. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt các bị cáo với mức án phù hợp, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3917/C09B ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định tại thời điểm giám định (tháng 9 năm 2018) bị cáo HLQT2 có độ tuổi từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các Điều 90, 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

Vụ án có tính chất đồng phạm, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo NHT là người đề xuất việc phạm tội, bị cáo HLQT2 tham gia với vai trò giúp sức tích cực.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 23/8/2018 bị cáo HLQT2 chưa đủ 18 tuổi theo bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3917/C09B ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh nên bị cáo NHT phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Đôi chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng:

Mẫu tinh thể có trọng lượng sau giám định 0,2887 gam là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 93F1-027.05 thu giữ của LHQT2, qua làm việc Trung trình bày mượn chiếc xe trên của ông HVB, cha của T2. Qua xác minh người đứng tên chủ sở hữu xe ông HVB, ông B cho T2 mượn xe đi công việc, không biết T2 sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An trả lại chiếc xe trên cho ông B là đúng quy định.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo NTH.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 41; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; các Điều 90, 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo HLQT2

Căn cứ Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo NTH và bị cáo HLQT2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo NTH 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2018.

Xử phạt bị cáo HLQT2 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 581/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2018).

3. Về án phí: Các bị cáo NTH và HLQT2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm